

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 201/2024/HS-ST
Ngày 12-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Hoàn;
- Ông Từ Anh Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Long, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 148/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Châu Hoàng P, sinh ngày 12/4/1993 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; thường trú: Tổ B, thôn C, xã L, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Châu Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1969; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/6/2015 bị Công an phường Đ, thành phố D xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau theo Quyết định số 60/QĐ-XPHC, đã đóng tiền ngày 18/9/2015. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2024, có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1981; thường trú: Số E, khu phố B, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người làm chứng:

- + Ông Nguyễn Trọng N, vắng mặt.
- + Ông Võ Hoàng M1, vắng mặt.
- + Ông Phạm Tuấn A, vắng mặt.
- + Ông Hoàng Vũ Mạnh T, vắng mặt.

- + Ông Bùi Anh T1, vắng mặt.
- + Ông Nguyễn Thanh D, vắng mặt.
- + Bà Nguyễn Thị Ái X, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 29/7/2022, Châu Hoàng P đi nhậu về thì ghé quán K, địa chỉ số I, đường N, khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương để hát karaoke, do không còn tiếp viên nữ rót bia nên P ngồi nói chuyện với Trà Văn T2 là nhân viên phục vụ quán và Phạm Tuấn A là bảo vệ giữ xe. Một lúc sau Bùi Anh T1 là bạn bè quen biết ngoài xã hội của P đến quán. P và T1 rủ nhau đi nhậu, đến khoảng 23 giờ cùng ngày cả hai quay lại quán Karaoke Anh A, T1 vào phòng Vip 2 của quán ngủ còn P tiếp tục ngồi nói chuyện với Tuấn A và T2. Vào lúc 01 giờ 30 phút ngày 30/7/2022, ông Nguyễn Ngọc Đ cùng bạn là Nguyễn Trọng N, Võ Hoàng M1 và Nguyễn Thị Ái X đến hát Karaoke tại phòng Vip 4 quán K, khi hát ông Đ không hài lòng với cách phục vụ của tiếp viên nữ tên T3 (không rõ nhân thân) nên sử dụng điện thoại di động đập vào trán của T3 làm sưng vùng trán đồng thời nhóm ông Đ ra quầy tính tiền đi về. Ông Đ đứng ở sảnh quán chửi: “Đ.M mày tao là Ba Đại nè, Tuấn A là thằng nào bảo kê quán này ra đây”. P thấy vậy nói với ông Đ “Sao vô đây hát mà kiếm chuyện với đào”. Ông Đ dùng tay tát vào mặt P một cái và chửi, đòi đánh P. Nghe ồn ào nên T1 đi ra đứng trước cửa phòng. Khi nhóm ông Đ đẩy xe mô tô ra về thì Châu Hoàng P cũng ra đường N, thuộc khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Châu Hoàng P nhìn thấy Trà Văn T2 từ trong hẻm đối diện quán “Anh A” đi ra, T2 cầm theo 02 cây kiếm dài khoảng 01 mét, lưỡi bằng kim loại. P chạy đến thì T2 đưa cho P 01 cây kiếm. P và T2 chạy đến dùng kiếm chém ông Đ. Ông Đ bỏ chạy được khoảng 5m thì trượt chân nên ngã xuống đường, P và T2 dùng kiếm chém nhiều cái vào tay và chân ông Đ. Lúc này Bùi Anh T1 đi ra trước cổng quán Karaoke Anh A thấy P và T2 đang dùng kiếm chém ông Đ. Bùi Anh T1 chạy đến giật cây kiếm trên tay của T2 chém nhiều cái vào vùng chân và tay ông Đ gây thương tích. Trong lúc ông Nguyễn Ngọc Đ bị đánh thì có Phạm Tuấn A và nhóm bạn đi cùng là ông Võ Hoàng M1 và ông Nguyễn Trọng N chạy đến can ngăn. Sau đó T1, P và T2 cầm hung khí bỏ chạy về hướng Trường Tiểu học Đ1, khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Trên đường bỏ chạy, do sợ bị phát hiện nên P và T1 đã ném bỏ 02 cây kiếm dọc đường (không nhớ rõ vị trí) rồi bỏ trốn. Ông Đ được ông M1 và ông N đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B cấp cứu rồi chuyển đến Bệnh viện chấn thương chỉnh hình thành phố H điều trị.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 672/2022/GDPY ngày 22/9/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh B, đối với thương tích của bị hại Nguyễn Ngọc Đ, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương cụt đốt xa ngón I bàn tay phải, mồm cụt lạnh; vết thương gối trái 21 x 0,6cm, đứt gân tứ đầu đùi, đã phẫu thuật khâu nối gân, sẹo lạnh. Hiện tại vận động gối trái còn đau; vết thương gối phải 14,5 x 0,7cm, đứt gân bánh chè, gãy hở xương bánh chè, mẻ lồi cầu xương đùi phải, đã phẫu thuật khâu nối gân, kết hợp xương bánh chè, sẹo lạnh. Hiện tại vận động gối phải

vẫn còn đau; vết thương lòng bàn chân phải 5,5 x 0,2cm và 2,5 x 0,1cm, sẹo lành; Vết thương cắt đứt 2,3 ngón III bàn chân trái, mồm cắt lành.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 30%.

3. Kết luận khác:

* Cơ chế hình thành thương tích:

Vết thương cắt đứt xa ngón I bàn tay phải: Bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra; vết thương gối trái: Bờ sắc nhọn, khả năng do vật sắc gây ra; vết thương gối phải: Bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra; 02 vết thương lòng bàn chân phải: Bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra; cắt 2,3 ngón III bàn chân trái: Khả năng do vật sắc gây ra.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Ngọc Đ không yêu cầu bồi thường dân sự.

Ngày 27/02/2024 Bùi Anh T1 bị Toà án nhân dân thành phố Dĩ An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Đối với Châu Hoàng P và Trà Văn T2 bị khởi tố và truy nã. Ngày 13/02/2024 Châu Hoàng P bị Công an xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên bắt và tạm giữ, tạm giam cho đến nay.

Tại Cáo trạng số 171/CT – VKS - DA ngày 02 tháng 5 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Châu Hoàng P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Châu Hoàng P từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo Châu Hoàng P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bị hại Nguyễn Ngọc Đ, những người làm chứng vắng mặt. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị hại, những người làm chứng.

[1.2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo Châu Hoàng P: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, Kết luận giám định pháp y về thương tích số 672/2022/GDPY ngày 22/9/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh B và những chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 1 giờ 30 phút ngày 30/7/2022, tại đường N, khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Châu Hoàng P cùng Bùi Anh T1 và Trà Văn T2 dùng kiếm tự chế chém ông Nguyễn Ngọc Đ gây ra thương tích 30%. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số: 171/CT- VKS-DA ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo P và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo P không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo P từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau.

[6] Trong vụ án này có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, khi thấy Trà Văn T2 cầm 02 cây kiếm đến trước quán karaoke thì P lấy 01 cây và trực tiếp cùng T2, T1 chém nhiều lần vào tay, chân của bị hại gây ra thương tích. Giữa P, T1 và T2 không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức.

[7] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo P phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 6 năm tù. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe bị hại Đ được pháp luật bảo vệ và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo đã thực hiện, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Ngọc Đ không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không đặt ra xem xét.

[9] Đối với hành vi của Bùi Anh T1 đã bị xét xử tại Bản án số 62/2024/HS-ST ngày 27/02/2024 của Toà án nhân dân thành phố Dĩ An. Đối với Trà Văn T2 đã bị khởi tố, có quyết định truy nã, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[10] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát thành phố D, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo P là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 292, 293, 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Châu Hoàng P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Châu Hoàng P 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/02/2024.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Châu Hoàng P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Chi cục THA dân sự Thành phố;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- VKS tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuyên